

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2017/HSST  
Ngày : 25-7-2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa :** Ông HOÀNG TRÌNH

**Các Hội Thẩm Nhân Dân:** Ông TỪ HỒNG HẢI và Ông BUI KIM HIẾU

**Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đ.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:** Ông PHAN MINH TRÍ - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo :

Họ và tên: **LÊ HOÀNG N**

Sinh năm 1968

Nơi sinh: Lâm Đồng

Nơi ĐKNKTT: 86 đường M, Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng

Chỗ ở: 86 đường M, Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng

Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn: Lớp 10/12

Con ông: Lê Văn T (chết); Con bà: Nguyễn Thị T (chết). Vợ: Huỳnh Thị H, sinh năm 1969 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 03/3/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/. Anh Trần Hoàng T, sinh năm 1982;

2/. Anh Trần Hoàng B, sinh năm 1987;

3/. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1954

Cùng c- trú tại: 107 đường Đ, Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Lê Hoàng N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Lê Hoàng N làm thuê cho anh Trần Hoàng T từ giữa tháng 4/2016, đến ngày 19/5/2016 thì nghỉ. Do anh T còn nợ N số tiền công 700.000 đồng, N đã đòi anh T 3 lần nhưng anh T chưa trả mà hẹn đến ngày 01/6/2016 sẽ trả. Vào khoảng 19 giờ ngày 01/6/2016, Lê Hoàng N gọi điện thoại cho anh T hỏi về số tiền công của N thì anh T trả lời: “*Chưa hết ngày 01/6 đâu, cứ chờ đi*”. Sau đó N ăn cơm tối, khi ăn cơm N có uống khoảng nửa lít rượu thuốc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì anh T gọi điện thoại cho N nói qua nhà lấy tiền, qua điện thoại N thấy anh T nói có vẻ hần học, lo sợ khi qua nhà T

sẽ có chuyện nên N mang theo trong người một con dao, loại dao gọt trái cây, dài khoảng 20 - 25 cm để phòng thân, nếu bị tấn công sẽ chống trả. Sau đó N đi bộ qua nhà anh Tuấn tại số 107 đường Đ, Phường 5, thành phố Đ. Khi đến nhà anh T, N vào phòng khách gặp anh T, N nói: “*Tuấn ơi, anh đi lấy tiền công chứ anh đâu có đi xin đâu*”, T không trả lời mà bước tới, dùng tay, dùng tay chụp cổ N, đè xuống ghế salon, cùng lúc này anh Trần Hoàng B, là em trai anh T cũng xông vào nên N lấy dao trong áo khoác ra, dùng tay phải đâm một nhát trúng vào đầu của anh T và đâm anh B một nhát trúng vào ngực trái, một nhát trúng bàn tay phải của anh B. Sau đó N bỏ chạy ra phía ngoài thì bà Lưu Thị H, là mẹ anh T ôm N lại, N hất bà H ra, làm bà H té ngã, đập đầu xuống nền nhà bất tỉnh. Khi N chạy ra đến sân thì anh T chạy theo ôm N lại, đè N xuống sân, N dùng chân đạp anh T ra và chạy về nhà ở đường M, Phường 5, thành phố Đ, anh T cùng một số người cầm dao chạy sang tìm N để đánh. Do hoảng sợ, N trèo qua hàng rào phía sau nhà rồi chạy tới nhà em trai tên Lê Hồng S ở gần đó, N nhìn thấy có một con dao ở phía sau nhà S nên cầm theo để phòng thân, sau đó N trèo lên mái nhà của S để trốn thì Công an Phường 5, thành phố Đ đến, mời N về trụ sở để làm việc. Còn anh T, anh B và bà H được mọi người chung quanh đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu.

Theo kết luận giám định số 130, 140, 141/2016/ TgT ngày 01/8/2016 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: anh Trần Hoàng T bị một vết thương vùng đỉnh 6,5 cm do vật sắc gây nên, tỷ lệ thương tật 08%; Anh Trần Hoàng B bị một vết thương bàn tay phải 02 cm và một vết thương ngực trái 05 cm do vật sắc gây nên, tỷ lệ th-ong tật là 11% và bà Lưu Thị H bị ngã đập đầu xuống nền nhà bất tỉnh, tổn thương không để lại di chứng, tỷ lệ thương tật 00%. Quá trình điều tra bị cáo N đã bồi thường cho bà H 5.000.000 đồng, sau đó N nhờ người nhà đem đến bồi thường tiếp nhưng bà H không nhận.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Lê Hoàng N về tội “Cố ý gây th-ong tích” theo điểm a, c khoản 1 và khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoàng N khai nhận: Do bị anh Trần Hoàng T nắm cổ áo đè xuống ghế salon và ngay sau đó anh Trần Hoàng B xông tới, bị cáo nghĩ rằng anh T và anh B đánh mình nên đã rút dao mang theo sẵn trong người ra để tự vệ và bị cáo đã gây th-ong tích cho anh T và anh B. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi nh- cáo trạng đã nêu và không có thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại và những ng- ời tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Bị cáo Lê Hoàng N là ng- ời có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc sử dụng dao, là hung khí nguy hiểm, đâm mạnh vào vùng đầu, tay và ngực ng- ời khác, gây ra th-ong tích là việc làm rất nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm, nh- ng bị cáo đã cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã gây cho anh Trần Hoàng T bị th-ong với tỷ lệ th-ong tật 08% và anh Trần Hoàng B bị thương với tỷ lệ thương tật 11% là th-ong tích không nặng, nh- ng tính chất của hành vi do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây thương tích cho nhiều người. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của những ng- ời bị hại, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã đ- ọc thu thập trong quá trình điều tra vụ án, xét có đủ căn cứ

kết luận bị cáo Lê Hoàng N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Lê Hoàng N thực hiện là nghiêm trọng, thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người khác và xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Xét cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết để có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối lỗi, quá trình điều tra đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại và người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều trị thương tích, anh Trần Hoàng T kê khai đã chi phí hết 6.500.000 đồng; anh Trần Hoàng B kê khai đã chi phí hết 7.000.000 đồng và bà Lưu Thị H kê khai đã chi phí hết 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay các anh Trần Hoàng T và Trần Hoàng B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền như đã nêu trên, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, xét là tự nguyện nên công nhận. Riêng bà Lưu Thị H yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng, trong quá trình điều tra bà H đã nhận của bị cáo 5.000.000 đồng nên không đề cập trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bà H trong bản án này.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi dài 37 cm, bản rộng 5,8 cm; 01 con dao loại dao chặt thịt lưỡi dài 33 cm, bản rộng 09 cm; 01 quần Jean ống cụt đã cũ và 01 áo khoác loại có mũ đã cũ. Xét các vật chứng trên có giá trị không đáng kể, cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi dài 37 cm, bản rộng 5,8 cm; 01 con dao loại dao chặt thịt lưỡi dài 33 cm, bản rộng 09 cm; 01 quần Jean ống cụt (đã cũ) và 01 áo khoác loại có mũ (đã cũ).

Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự và điều 585, 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lê Hoàng N phải bồi thường cho:

1/ Anh Trần Hoàng T 6.500.000 (Sáu triệu năm trăm ngàn) đồng;

2/ Anh Trần Hoàng B 7.000.000 (Bảy triệu) đồng.

Tổng cộng là 13.500.000 (Mười ba triệu năm trăm ngàn) đồng.

Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa được thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Lê Hoàng N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và ng-ời bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Trình**